

TỜ TRÌNH
Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng,

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng xin kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (*Báo cáo tài chính đã đăng tải công khai trên trang Website của Công ty*)

Để nội dung báo cáo phù hợp với các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội thường niên năm 2020 đã thông qua, nội dung Tờ trình bao gồm:

- Mục A: Báo cáo tóm tắt chỉ tiêu tài chính riêng của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
- Mục B: Báo cáo tóm tắt chỉ tiêu tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.


**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Phạm Hồng Minh

MỤC A
BÁO CÁO TÓM TẮT CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH RIÊNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

I. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	31/12/2020
I	Tài sản ngắn hạn	1.673.708.066.449
II	Tài sản dài hạn	3.387.416.831.746
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	5.061.124.898.195
IV	Nợ phải trả	1.001.955.709.112
V	Vốn chủ sở hữu	4.059.169.189.083
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	5.061.124.898.195

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
1	Tổng doanh thu	1.279.255.099.738
2	Tổng chi phí	886.282.789.615
3	Lợi nhuận trước thuế	392.972.310.123
4	Lợi nhuận sau thuế	324.327.998.661

III. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản	
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,33
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,67
2	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,20
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,80
3	Khả năng thanh toán	
	- Khả năng thanh toán nhanh	4,84
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	4,97
4	Tỷ suất lợi nhuận	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,06
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,28
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	0,08

MỤC B
BÁO CÁO TÓM TẮT CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

I. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	31/12/2020
I	Tài sản ngắn hạn	3.201.964.972.682
II	Tài sản dài hạn	2.609.455.552.279
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	5.811.420.524.961
IV	Nợ phải trả	1.152.500.748.985
V	Vốn chủ sở hữu	4.658.919.775.976
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	5.811.420.524.961

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
1	Tổng doanh thu	2.193.988.532.866
2	Tổng chi phí	1.522.314.633.984
3	Lãi/Lỗ từ công ty liên doanh liên kết	27.945.323.664
4	Lợi nhuận trước thuế	699.619.222.546
5	Lợi nhuận sau thuế	564.295.131.673

III. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản	
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,55
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,45
2	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,20
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,80
3	Khả năng thanh toán	
	- Khả năng thanh toán nhanh	6,55
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	6,68
4	Tỷ suất lợi nhuận	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,10
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,28
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	0,12